TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày: 31-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Trí Dũng và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam:

Ông Trần Duy Thường và bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân.

Ông Trần Văn Khải - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam và điểm cầu thành phần Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Văn K, sinh năm 1976, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T (đã chết) và bà Lương Thị T; có vợ Nguyễn Thị Thu H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04/7/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 07/7/2023 cho đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Lê Văn V, sinh năm 1976; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/7/2023, Tổ công tác của Công an xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam phối hợp với Tổ công tác của Công an xã Nhân Thịnh, huyện Lý Nhân làm nhiệm vụ tuần tra trên tuyến đường liên thôn thuộc thôn N, xã Đ (cạnh Đình B) thì phát hiện Vũ Văn K đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của Vũ Văn K đang cầm vỏ một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, kiểm tra bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng bọc trong túi nilon màu hồng, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, Vũ Văn K khai chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy bạc là ma túy, loại Heroine cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Văn K, thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bọc trong túi nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT, sau đó làm thủ tục bàn giao Vũ Văn K cùng vật chứng đã thu giữ niêm phong đến cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) - Công an huyện Lý Nhân để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 04/7/2023, cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn K tại thôn V, xã Đ, huyện Lý Nhân. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 411/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,149g (Không phẩy một trăm bốn mươi chín gam), loại Heroine"*.

Vật chứng của vụ án: Số Heroine hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 411/KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"*.

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, theo Vũ Văn K khai: Khoảng 10 giờ ngày 04/7/2023, K đi bộ từ nhà đến khu vực Đình Báng thuộc thôn N, xã Đ, huyện Lý Nhân để tìm mua ma túy sử dụng thì gặp và hỏi người đàn ông đeo khẩu trang (không biết nhân thân, lai lịch) "Anh có hàng để cho em ít" thì người này đồng ý, K đưa 100.000 đồng, và được người này đưa cho K vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, K cầm bao thuốc mở ra bên trong có gói ma túy rồi cầm ở lòng bàn tay phải mang đi tìm chỗ sử dụng, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra: Vũ Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS-LN ngày 10/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Vũ Văn K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Văn K từ 18 đến 24 tháng tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng vụ án và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo Vũ Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố bị cáo; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma tuý và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 04/7/2023, tại tuyến đường liên thôn thuộc thôn N, xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn K đang cất giữ trái phép 0,149g *(Không phẩy một trăm bốn mươi chín gam)* ma túy, loại Heroine, trong lòng bàn tay phải với mục đích để sử dụng, thì bị Công an xã Đ, huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N, huyện L phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Vũ Văn K đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện

sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Tệ nạn ma tuý để lại nhiều hậu quả nặng nề cho gia đình có người nghiện và xã hội, gây bức xúc, nhức nhối trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng, xã hội, trở về đoàn tụ cùng gia đình, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 411/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"* hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu huỷ.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma tuý cho bị cáo Vũ Văn K có đặc điểm nhận dạng như bị cáo khai, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có thông tin gì khác nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không đủ căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý về hành vi *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn K 21 (Hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 04/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 411/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"*.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 14/8/2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

4.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS, CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Đinh Thành Nam